*Quảng Ngãi, ngày 09 tháng 09 năm 2020*

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC MÔN HỌC NĂM HỌC 2020 – 2021**

**MÔN: HÓA HỌC; LỚP: 10 (CƠ BẢN)**

**(Tổng số tiết cả năm 70 tiết + 15 tiết bám sát)**

Học kì I: 18 tuần thực hiện 36 tiết + 8 tiết Tự chọn bám sát

Học kì II: 17 tuần thực hiện 34 tiết + 7 tiết Tự chọn bám sát

***( Dựa vào kế hoạch giáo dục với 35 tuần thực học của Hiệu trưởng tháng 8/2020 &***

***- Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT môn Hóa học***

***- Công văn số 1091/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 của Sở GDĐT về hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT môn Hóa học )***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Chƣơng** | **Bài/Chủ đề** | **Tiết** | **Mạch nội**  **dung**  **kiến thức** | **Yêu cầu cần đạt**  (theo chương trình môn học) | **Thời lƣợng (Số tiết)** | **Hình thức tổ chức dạy học** | **Ghi chú** |
| **HỌC KỲ I**  **18 tuần thực hiện 36 tiết (chƣơng trình chuẩn) + 8 tiết tự chọn bám sát** | | | | | | | | |
| **1**  07/09  đến  12/09 |  | **Ôn tập đầu năm** | **1** | **Hóa**  **học vô cơ** | **Ôn tập đầu năm** (tiết 1)  ***Kiến thức***  Giúp HS nhớ lại các kiến thức đã  học ở lớp 8 và 9  \*Các khái niệm: Đơn chất, hợp chất, nguyên tử, nguyên tố hóa học,  hóa trị, phản ứng hoá học, ...  \*Sự phân loại các hợp chất vô cơ.  ***Kĩ năng:*** Rèn cho HS kỹ năng giải các dạng bài:  \*Tìm hóa trị, lập công thức hợp  chất  \*Phân biệt các loại hợp chất vô cơ  \*Cân bằng phương trình hoá học  ***Thái độ:*** Tạo nền móng cơ bản của môn hoá học | **2** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |  |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  | **2** |  | **Ôn tập đầu năm** (tiết 2)  ***Kiến thức:***  Giúp HS nhớ lại các kiến thức  đã học ở lớp 8 và 9: Các công thức tính, các đại lượng hóa học: mol, tỉ  khối, nồng độ dung dịch.  ***Kĩ năng:*** Rèn cho HS kỹ năng giải các dạng bài:  \*Tính lượng chất, khối lượng,  ...  \*Nồng độ dung dịch.  ***Thái độ:*** Tạo nền móng cơ bản của môn hoá học |  | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |  |
| **2**  14/09  đến  19/09 | **CHƢƠNG**  **1: NGUYÊN TỬ (6LT +**  **3BT + 0TH**  **+ 1KT = 10**  **tiết)** | **1. Thành**  **phần**  **nguyên tử** | **3** | **Kiến thức**  **cơ sở**  **hóa học chung** | **1. Thành phần nguyên tử**  ***Kiến thức***  Biết được :   Nguyên tử gồm hạt nhân mang điện tích dương và vỏ nguyên tử mang điện tích âm ; Kích thước, khối lượng của nguyên tử.   Hạt nhân gồm các hạt proton và nơtron.   Kí hiệu, khối lượng và điện tích của electron, proton và nơtron.  ***Kĩ năng***  So sánh khối lượng của  electron với proton và nơtron.  So sánh kích thước của hạt nhân với electron và với nguyên tử.  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu  và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá  trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế | **1** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân  - Tự học có hướng dẫn và thuyết trình, báo cáo. | KK học  sinh tự đọc: I.1.a. Sơ đồ thí nghiệm  phát hiện ra tia âm cực; I.2. Mô hình thí nghiệm khám phá ra hạt nhân nguyên tử  - Tự học có hướng dẫn: II.  Kích thước  và khối lượng của nguyên tử  - Không  yêu cầu |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  |  |  |  | học sinh  làm: Bài  tập 5 |
| **2. Hạt nhân nguyên tử -**  **Nguyên tố**  **hoá học -**  **Đồng vị** | **4** | **Kiến thức**  **cơ sở**  **hóa học chung** | **2. Hạt nhân nguyên tử - Nguyên**  **tố hoá học - Đồng vị** (tiết 1)  ***Kiến thức***  Hiểu được :   Nguyên tố hoá học bao gồm những nguyên tử có cùng số đơn vị điện tích hạt nhân.   Số hiệu nguyên tử (Z) bằng số đơn vị điện tích hạt nhân và bằng số electron có trong nguyên tử.  Kí hiệu nguyên tử : A X. X là  Z  kí hiệu hoá học của nguyên tố, số khối (A) là tổng số hạt proton và số hạt nơtron.  ***Kĩ năng***   Xác định số electron, số proton, số nơtron khi biết kí hiệu nguyên tử ngược lại.  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn,  cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế | **2** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |  |
| **3**  21/09  đến  26/09 | **5** | **2. Hạt nhân nguyên tử - Nguyên**  **tố hoá học - Đồng vị** (tiết 2)  ***Kiến thức***  Hiểu được :   Khái niệm đồng vị, nguyên tử khối và nguyên tử khối trung bình của một nguyên tố. | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | ***Kĩ năng***   Tính nguyên tử khối trung bình của nguyên tố có nhiều đồng vị.  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn,  cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
| **3. Luyện tập: Thành**  **phần nguyên tử** | **6** | **Kiến thức**  **cơ sở**  **hóa học chung** | **3. Luyện tập: Thành phần nguyên tử**  ***Kiến thức:*** Củng cố kiến thức về:  - Thành phần cấu tạo nguyên tử, hạt nhân nguyên tử, kích thước, khối lượng, điện tích của hạt nhân  - Định nghĩa nguyên tố hoá học, kí hiệu nguyên tử, đồng vị,  nguyên tử khối, nguyên tử khối  trung bình  ***Kĩ năng:*** Rèn luyện kĩ năng xác định số electron, số proton, số nơtron và nguyên tử khối khi biết kí hiệu nguyên tử  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế | **1** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |  |
| **4**  28/09  đến  03/10 | **4. Cấu tạo vỏ nguyên tử** | **7** | **Kiến thức cơ sở hóa học chung** | **4. Cấu tạo vỏ nguyên tử**  ***Kiến thức***  Biết được:  - Các electron chuyển động rất  nhanh xung quanh hạt nhân nguyên tử không theo những quỹ đạo xác | **1** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |  |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tăng  tiết |  |  |  |  | định, tạo nên vỏ nguyên tử.  - Trong nguyên tử, các electron có mức năng lượng gần bằng nhau được xếp vào một lớp (K, L, M, N).  - Một lớp electron bao gồm một hay nhiều phân lớp. Các electron trong mỗi phân lớp có mức năng lượng bằng nhau.  - Số electron tối đa trong một lớp, một phân lớp.  ***Kĩ năng***  Xác định được thứ tự các lớp  electron trong nguyên tử, số phân lớp (s, p, d) trong một lớp.  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn,  cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
| **5. Cấu hình**  **electron**  **của nguyên tử** | **8** | **Kiến thức**  **cơ sở**  **hóa học chung** | **5. Cấu hình electron của nguyên tử** (tiết 1)  ***Kiến thức***  Biết được:  - Thứ tự các mức năng lượng  của các electron trong nguyên tử.  - Sự phân bố electron trên các phân lớp, lớp và cấu hình electron nguyên tử của 20 nguyên tố đầu tiên.  ***Kĩ năng***  - Viết được cấu hình electron  nguyên tử của một số nguyên tố hoá học.  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn,  cẩn thận, chính xác trong việc nêu | **2** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |  |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | và giải quyết các tình huống có vấn  đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
| **9** | **5. Cấu hình electron của nguyên tử** (tiết 2)  ***Kiến thức***  Biết được:  - Đặc điểm của lớp electron ngoài cùng: Lớp ngoài cùng có nhiều nhất là 8 electron (ns2np6), lớp ngoài cùng của nguyên tử khí hiếm có 8 electron (riêng heli có 2  electron). Hầu hết các nguyên tử kim loại có 1, 2, 3 electron ở lớp ngoài cùng. Hầu hết các nguyên tử phi kim có 5, 6, 7 electron ở lớp ngoài cùng.  ***Kĩ năng***  Dựa vào cấu hình electron lớp ngoài cùng của nguyên tử suy ra tính chất hoá học cơ bản (là kim loại, phi kim hay khí hiếm) của nguyên tố tương ứng.  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |
| **5**  05/10  đến  10/10 | **6. Luyện tập: Vỏ**  **nguyên tử** | **10** | **Kiến thức**  **cơ sở**  **hóa**  **học** | **6. Luyện tập: Vỏ nguyên tử** (tiết  1)  ***Kiến thức:*** Củng cố kiến thức về:  - Sự chuyển động của electron trong nguyên tử | **2** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |  |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ***Dạy TCBS từ***  ***tuần 5***  ***- 12*** |  |  |  | **chung** | - Lớp, phân lớp và số electron  tối đa trên một lớp, phân lớp  - Cấu hình electron và đặc điểm electron lớp ngoài cùng  ***Kĩ năng:***  - Rèn luyện kĩ năng viết cấu  electron nguyên tử  - Xác định tính chất cơ bản của nguyên tố  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu  và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá  trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
| **11** | **6. Luyện tập: Vỏ nguyên tử** (tiết  2)  ***Kiến thức:*** Củng cố kiến thức về thành phần cấu tạo nguyên tử và  viết cấu hình electron  ***Kĩ năng:***  - Rèn luyện kĩ năng viết cấu  hình electron nguyên tử  - Rèn luyện kĩ năng tính toán hoá học về các loại hạt, số khối,....  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu  và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá  trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |
|  | **BS1** | **Kiến thức cơ sở hóa** | **Ôn tập chƣơng 1** (tiết 1)  ***Kiến thức:*** Phương pháp giải  các dạng bài tập trắc nghiệm, tự luận về Thành phần nguyên tử. | **1** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm |  |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  | **học**  **chung** | ***Kĩ năng:*** *vận dụng các phương*  *pháp giải hợp lí đối với dạng toán*  *về thành phần nguyên tử*  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu  và giải quyết các tình huống có vấn  đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  | - Tổ chức theo cá nhân |  |
| **6**  12/10  đến  17/10 | **BS2** | **Ôn tập chƣơng 1** (tiết 2)  ***Kiến thức:*** Phương pháp giải  các dạng bài tập trắc nghiệm, tự luận về Cấu tạo vỏ nguyên tử.  ***Kĩ năng:*** *vận dụng các phương pháp giải hợp lí đối với dạng toán*  *về cấu tạo vỏ nguyên tử*  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế | **1** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |
| **CHƢƠNG**  **2: BẢNG TUẦN HOÀN CÁC NGUYÊN TỐ HOÁ HỌC VÀ ĐỊNH LUẬT TUẦN HOÀN**  **(6LT + 2** | **7. Bảng tuần hoàn**  **các nguyên**  **tố hoá học** | **12** | **Kiến thức**  **cơ sở**  **hóa học chung** | **7. Bảng tuần hoàn các nguyên tố hoá học** (tiết 1)  ***Kiến thức***  Biết được:  - Nguyên tắc sắp xếp các nguyên tố trong bảng tuần hoàn.  - Cấu tạo của bảng tuần hoàn:  ô, chu kì, nhóm nguyên tố (nhóm  A, nhóm B).  ***Kĩ năng***  Từ vị trí trong bảng tuần hoàn  của nguyên tố (ô, nhóm, chu kì) suy  ra cấu hình electron và ngược lại. | **2** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân  - Tự học có hướng dẫn và thuyết trình, báo cáo. | Tự học có hướng dẫn: Mục II. 1. Ô nguyên tố; Mục II.  2. Chu kì |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **BT + 0TH**  **+ 1KT = 9**  **tiết)** |  |  |  | ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn,  cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
| **13** | **7. Bảng tuần hoàn các nguyên tố hoá học** (tiết 2)  ***Kiến thức***  Biết được:  - Cấu tạo của bảng tuần hoàn:  ô, chu kì, nhóm nguyên tố (nhóm  A, nhóm B).  ***Kĩ năng***  Từ vị trí trong bảng tuần hoàn  của nguyên tố (ô, nhóm, chu kì) suy  ra cấu hình electron và ngược lại.  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn  đề, tính toán, nghiêm túc trong quá  trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân  - Tự học có hướng dẫn và thuyết trình, báo cáo. |
| **7**  19/10  đến  24/10 |  | **BS3** | **Kiến thức**  **cơ sở**  **hóa học chung** | **Luyện tập: Bảng tuần hoàn các nguyên tố hoá học**  ***Kiến thức:*** Phương pháp giải  các dạng bài tập trắc nghiệm, tự luận về Bảng tuần hoàn các nguyên tố hoá học.  ***Kĩ năng:*** *vận dụng các phương pháp giải hợp lí đối với dạng toán về BTH các nguyên tố hóa học*  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn,  cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn | **1** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |  |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | đề, tính toán, nghiêm túc trong quá  trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
| Bài tích hợp  (bài 8,9) :***Sự biến đổi tuần hoàn cấu hình electron nguyên tử, tính chất của các nguyên tố hóa học. Định luật tuần hoàn*** | **14** | **Kiến thức**  **cơ sở**  **hóa học chung** | **8. Sự biến đổi tuần hoàn cấu hình electron nguyên tử của các**  **nguyên tố hóa học**  ***Kiến thức***  Biết được:  - Đặc điểm cấu hình electron lớp ngoài cùng của nguyên tử các  nguyên tố nhóm A;  - Sự tương tự nhau về cấu hình  electron lớp ngoài cùng của nguyên tử (nguyên tố s, p) là nguyên nhân của sự tương tự nhau về tính chất  hoá học các nguyên tố trong cùng  một nhóm A;  - Sự biến đổi tuần hoàn cấu hình electron lớp ngoài cùng của  nguyên tử các  nguyên tố khi số điện tích hạt nhân tăng dần chính là nguyên nhân của sự biến đổi tuần hoàn tính  chất của các nguyên tố.  ***Kĩ năng***  - Dựa vào cấu hình electron của  nguyên tử, suy ra cấu tạo nguyên tử, đặc điểm cấu hình electron lớp ngoài cùng.  - Dựa vào cấu hình electron, xác  định nguyên tố s, p.  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu  và giải quyết các tình huống có vấn  đề, tính toán, nghiêm túc trong quá | **1** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân | Bài 8,9 -  Tích hợp thành một bài: Sự biến đổi tuần hoàn cấu hình electron nguyên tử, tính chất của các nguyên tố hóa học. Định luật tuần hoàn |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
| **15** | **Kiến thức**  **cơ sở**  **hóa học chung** | **9. Sự biến đổi tuần hoàn tính chất của các nguyên tố hóa học.**  **Định luật tuần hoàn**  ***Kiến thức***  - Biết và giải thích được sự  biến đổi độ âm điện của một số nguyên tố trong một chu kì, trong nhóm A.  - Hiểu được quy luật biến đổi tính kim loại, tính phi kim của các  nguyên tố trong một chu kì, trong  nhóm A (dựa vào bán kính nguyên tử).  - Hiểu được sự biến đổi hoá trị cao nhất với oxi và hoá trị với hiđro  của các nguyên tố trong một chu kì.  - Biết được sự biến đổi tính axit, bazơ của các oxit và hiđroxit trong một chu kì, trong một nhóm A.  - Hiểu được nội dung định luật tuần hoàn.  ***Kĩ năng***  - Dựa vào qui luật chung, suy  đoán được sự biến thiên tính chất cơ bản trong chu kì (nhóm A) cụ thể, thí dụ sự biến thiên về:  - Tính chất kim loại, phi kim.  - Dựa vào qui luật chung, suy đoán được sự biến thiên tính chất cơ bản trong chu kì (nhóm A) cụ thể, thí dụ sự biến thiên về:  - Độ âm điện, bán kính nguyên | **1** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | tử.  - Hoá trị cao nhất của nguyên tố đó với oxi và với hiđro.  - Công thức hoá học và tính axit, bazơ của các oxit và hiđroxit tương ứng.  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu  và giải quyết các tình huống có vấn  đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
| **8**  26/10  đến  31/10 | **BS4** | **Kiến thức**  **cơ sở**  **hóa học chung** | **Luyện tập: Sự biến đổi tuần hoàn cấu hình electron nguyên tử, tính**  **chất của các nguyên tố hóa học. Định luật tuần hoàn** (tiết 1)  ***Kiến thức:*** Phương pháp giải  các dạng bài tập trắc nghiệm, tự luận về Sự biến đổi tuần hoàn cấu hình electron nguyên tử của các nguyên tố.  ***Kĩ năng:*** *vận dụng các phương pháp giải hợp lí đối với dạng toán*  *về Sự biến đổi tuần hoàn cấu hình*  *electron nguyên tử của các ngtố*  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu  và giải quyết các tình huống có vấn  đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế | **1** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |  |
|  | **BS5** | **Kiến thức**  **cơ sở**  **hóa** | **Luyện tập: Sự biến đổi tuần hoàn cấu hình electron nguyên tử, tính**  **chất của các nguyên tố hóa học. Định luật tuần hoàn** (tiết 2) | **1** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm |  |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  | **học**  **chung** | ***Kiến thức:*** Phương pháp giải  các dạng bài tập trắc nghiệm, tự luận về Sự biến đổi tuần hoàn tính chất của các nguyên tố hoá học.  Định luật tuần hoàn.  ***Kĩ năng:*** *vận dụng các phương pháp giải hợp lí đối với dạng toán*  *về Sự biến đổi tuần hoàn tính chất*  *của các nguyên tố hoá học. Định luật tuần hoàn.*  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu  và giải quyết các tình huống có vấn  đề, tính toán, nghiêm túc trong quá  trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  | - Tổ chức theo cá nhân |  |
|  |  | **Kiến**  **thức cơ sở**  **hóa**  **học**  **chung** | **10. Ý nghĩa của BTH các nguyên**  **tố hoá học** |  | - Tự học có hướng dẫn | Tự học có  hướng dẫn |
| **11. Luyện tập: BTH, Sự biến đổi tuần hoàn cấu hình electron và tính chất các nguyên tố** | **16** | **Kiến thức cơ sở hóa học chung** | **11. Luyện tập: BTH, Sự biến đổi tuần hoàn cấu hình electron và tính chất các nguyên tố** (tiết 1)  ***Kiến thức:*** Củng cố kiến thức về:  - Bảng tuần hoàn  - Sự biến đổi tuần hoàn cấu hình electron nguyên tử  - Sự biến đổi tuần hoàn tính  chất (Tính kim loại, phi kim, độ âm điện, bán kính nguyên tử) của nguyên tố và tính axit, bazơ của hợp chất  - Định luật tuần hoàn | **2** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |  |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | ***Kĩ năng:*** Hệ thống hoá kiến thức  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
| **9**  02/11  đến  07/11 | **17** | **11. Luyện tập: BTH, Sự biến đổi tuần hoàn cấu hình electron và tính chất các nguyên tố** (tiết 2)  ***Kiến thức:*** Củng cố kiến thức về hợp chất oxit cao nhất và hợp chất khí với hiđro của các nguyên tố hoá học  ***Kĩ năng:*** Rèn luyện kĩ năng:  - Xác định hoá trị của nguyên tố dựa vào công thức oxit cao nhất và  hợp chất khí với hiđro  - Giải bài toán xác định nguyên tố  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn,  cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |
|  | **BS6** | **Kiến thức cơ sở hóa học chung** | **Ôn tập chƣơng 1** (tiết 1)  ***Kiến thức:*** Phương pháp giải  các dạng bài tập trắc nghiệm, tự luận về Thành phần nguyên tử.  ***Kĩ năng:*** *vận dụng các phương pháp giải hợp lí đối với*  *dạng toán về Thành phần nguyên tử*  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu | **1** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |  |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | và giải quyết các tình huống có vấn  đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
|  | **18** | **Kiến thức**  **cơ sở**  **hóa học chung** | **Ôn tập chƣơng 1** (tiết 2)  ***Kiến thức:*** Phương pháp giải các dạng bài tập trắc nghiệm, tự luận về Cấu tạo vỏ nguyên tử.  ***Kĩ năng:*** *vận dụng các*  *phương pháp giải hợp lí đối với dạng toán về Cấu tạo vỏ nguyên tử.*  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu  và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá  trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế | **1** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |  |
| **10**  09/11  đến  14/11 |  | **19** |  | **Ôn tập chƣơng 2** (tiết 1)  ***Kiến thức:*** Phương pháp giải các dạng bài tập trắc nghiệm, tự luận về BTH, sự biến đổi tuần hoàn cấu hình e và tính chất các nguyên tố.  ***Kĩ năng:*** *vận dụng các phương pháp giải hợp lí đối với*  *dạng toán về BTH, sự biến đổi tuần*  *hoàn cấu hình e và tính chất các nguyên tố.*  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu  và giải quyết các tình huống có vấn  đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế | **2** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |
| **20** | **Ôn tập chƣơng 2** (tiết 2)  ***Kiến thức:*** Phương pháp giải các | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như: |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | dạng bài tập trắc nghiệm, tự luận về  BTH, sự biến đổi tuần hoàn cấu  hình e và tính chất các nguyên tố.  ***Kĩ năng:*** *vận dụng các phương pháp giải hợp lí đối với*  *dạng toán về BTH, sự biến đổi tuần*  *hoàn cấu hình e và tính chất các nguyên tố.*  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu  và giải quyết các tình huống có vấn  đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  | - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |  |
| **Kiểm tra định kỳ** | **Kiểm tra giữa kỳ (HK I)** | **21** | **Kiến thức cơ sở hóa học chung** | **Kiểm tra giữa kỳ (HK I)**  - Kiểm tra khả năng tiếp thu kiến  thức của học sinh về nội dung chương 1, 2  - Kiểm tra kĩ năng vận dụng kiến thức vào giải bài tập  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong tính toán, nghiêm túc trong quá trình làm bài | **1** | - Kiểm tra tập trung |  |
| **11**  16/11  đến  21/11 | **CHƢƠNG**  **3 - LIÊN KẾT HOÁ HỌC (4LT**  **+ 3BT +**  **0TH + 0**  **KT = 7**  **TIẾT)** | **12. Liên kết ion và tinh thể ion** | **22** | **Kiến thức cơ sở**  **hóa**  **học**  **chung** | **12. Liên kết ion và tinh thể ion**  ***Kiến thức***  Biết được:  - Vì sao các nguyên tử lại liên kết với nhau.  - Sự tạo thành ion, ion đơn  nguyên tử, ion đa nguyên tử.  - Định nghĩa liên kết ion.  - Khái niệm tinh thể ion, tính  chất chung của hợp chất ion.  ***Kĩ năng***  - Viết được cấu hình electron | **1** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân | KK học  sinh tự đọc: Mục  III. Tinh  thể ion |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | của ion đơn nguyên tử cụ thể.  - Xác định ion đơn nguyên tử, ion đa nguyên tử trong một phân tử  chất cụ thể.  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
|  | **BS7** | **Kiến thức**  **cơ sở**  **hóa học chung** | **Luyện tập: Liên kết ion.**  ***Kiến thức:*** Phương pháp giải  các dạng bài tập trắc nghiệm, tự luận về liên kết ion.  ***Kĩ năng:*** *vận dụng các phương pháp giải hợp lí đối với*  *dạng toán về liên kết ion.*  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn,  cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế | **1** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |  |
| **13. Liên kết cộng hoá trị** | **23** | **Kiến thức**  **cơ sở**  **hóa học chung** | **13. Liên kết cộng hoá trị** (tiết 1)  ***Kiến thức***  Biết được: Định nghĩa liên kết  cộng hoá trị, liên kết cộng hoá trị không cực (H2, O2), liên kết cộng hoá trị có cực hay phân cực (HCl, CO2).  ***Kĩ năng***  Viết được công thức electron,  công thức cấu tạo của một số phân tử cụ thể.  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, | **2** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |  |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | cẩn thận, chính xác trong việc nêu  và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
| **12**  23/11  đến  28/11 | **24** | **13. Liên kết cộng hoá trị** (tiết 2)  ***Kiến thức***  Biết được:  - Mối liên hệ giữa hiệu độ âm điện của 2 nguyên tố và bản chất  liên kết hoá học giữa 2 nguyên tố  đó trong hợp chất.  - Tính chất chung của các chất  có liên kết cộng hoá trị.  - Quan hệ giữa liên kết cộng hoá trị không cực, liên kết cộng hoá trị có cực và liên kết ion.  ***Kĩ năng***  - Dự đoán được kiểu liên kết  hoá học có thể có trong phân tử gồm 2 nguyên tử khi biết hiệu độ âm điện của chúng.  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn,  cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |
|  | **BS8** | **Kiến thức**  **cơ sở**  **hóa học chung** | **Luyện tập: Liên kết Cộng hóa trị**  ***Kiến thức:*** Phương pháp giải  các dạng bài tập trắc nghiệm, tự luận về liên kết CHT.  ***Kĩ năng:*** Viết được công thức  electron, công thức cấu tạo của một số phân tử cụ thể. | **1** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |  |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn,  cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
|  |  |  | 14. Tinh thể nguyên tử và tinh thể  phân tử |  |  | Không dạy  bài 14 |
| **16. Luyện tập: Liên kết hóa học** | **25** | **Kiến thức cơ sở hóa học chung** | **16. Luyện tập: Liên kết hóa học**  (tiết 1)  ***Kiến thức:*** Củng cố, hệ thống hoá kiến thức về:  - Liên kết hoá học: Liên kết ion,  liên kết cộng hoá trị có cực, liên kết  CHT không cực  - Tinh thể ion, tinh thể nguyên tử, tinh thể phân tử  - Mối liên hệ giữa các loại liên  kết hoá học  ***Kĩ năng:***  - So sánh các loại liên kết hoá  học  - So sánh các loại tinh thể  - Xác định loại liên kết hoá học dựa vào độ âm điện  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu  và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá  trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế | **2** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân | - Không  dạy: *Bảng*  *10:* So sánh tinh  thể ion,  tinh thể nguyên tử, tinh thể phân tử  - Không  yêu cầu  làm *bài tập*  *6* |
| **13**  30/11  đến | **26** | **16. Luyện tập: Liên kết hóa học**  (tiết 2)  ***Kiến thức:*** Củng cố kiến thức về: | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 05/12 |  |  |  |  | - Liên kết ion: Viết sự hình thành  ion, sự hình thành hợp chất ion  - Liên kết cộng hoá trị: Viết công thức e, công thức cấu tạo của các  chất  - Hoá trị và số oxi hoá  ***Kĩ năng:***  - Viết sự hình thành ion, lk ion  - Viết công thức e, công thức CT  - Xác định hoá trị và số oxi hoá của nguyên tố  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu  và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá  trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  | - Tổ chức theo cá nhân |  |
| **CHƢƠNG**  **4 - PHẢN ỨNG OXI**  **HOÁ -**  **KHỬ**  **(3LT + 3BT**  **+ 1TH +**  **1KT = 8**  **TIẾT)** | **15. Hoá trị và số oxi**  **hoá** | **27** | **Kiến thức**  **cơ sở**  **hóa học chung** | **15. Hoá trị và số oxi hoá**  ***Kiến thức***  Biết được:  - Điện hoá trị, cộng hóa trị của nguyên tố trong hợp chất.  - Số oxi hoá của nguyên tố trong các phân tử đơn chất và hợp  chất. Những quy tắc xác định số oxi hoá của nguyên tố.  ***Kĩ năng***  Xác định được điện hoá trị,  cộng hóa trị, số oxi hoá của nguyên tố trong một số phân tử đơn chất và hợp chất cụ thể.  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá | **1** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |  |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
| **14**  07/12  đến  12/12 | **17. Phản ứng oxi hoá**  **- khử** | **28** | **Kiến thức**  **cơ sở**  **hóa học chung** | **17. Phản ứng oxi hoá - khử** (tiết  1)  ***Kiến thức***  Hiểu được:  - Phản ứng oxi hoá - khử là phản ứng hoá học trong đó có sự thay đổi số oxi hoá của nguyên tố.  - Chất oxi hoá là chất nhận  electron, chất khử là chất nhường  electron. Sự oxi hoá là sự nhường  electron, sự khử là sự nhận  electron.  ***Kĩ năng***  Phân biệt được chất oxi hóa và  chất khử, sự oxi hoá và sự khử trong phản ứng oxi hoá - khử cụ thể.  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn  đề, tính toán, nghiêm túc trong quá  trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế | **2** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |  |
| **29** | **17. Phản ứng oxi hoá - khử** (tiết  2)  ***Kiến thức***  Hiểu được:  - Các bước lập phương trình phản ứng oxi hoá - khử,  - ý nghĩa của phản ứng  oxi hoá - khử trong thực tiễn.  ***Kĩ năng***  Lập được phương trình hoá học | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | của phản ứng oxi hoá - khử dựa vào  số oxi hoá (cân bằng theo phương pháp thăng bằng electron).  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu  và giải quyết các tình huống có vấn  đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
| **15**  14/12  đến  19/12 | **19. Luyện tập: Phản**  **ứng oxi hoá**  **- khử** | **30** | **Kiến thức**  **cơ sở**  **hóa học chung** | **19. Luyện tập: Phản ứng oxi hoá**  **- khử** (tiết 1)  ***Kiến thức:*** Củng cố kiến thức về:  - Chất khử-chất oxi hoá, sự khử- sự oxi hoá  - Phản ứng oxi hoá- khử  - Phân loại phản ứng trong hoá học vô cơ  ***Kĩ năng:*** Rèn luyện kĩ năng:  - Xác định số oxi hoá của các nguyên tố  - Xác định chất khử- chất oxi  hoá  - Viết quá trình khử- quá trình oxi hoá  - Phân biệt phản ứng oxi hoá-  khử và phản ứng không phải oxi hoá khử  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu  và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá  trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế | **2** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |  |
| **31** | **19. Luyện tập: Phản ứng oxi hoá** | Phối hợp các hình thức tổ |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | **- khử** (tiết 2)  ***Kiến thức:*** Củng cố kiến thức về lập phương trình hoá học của phản ứng oxi hoá khử  ***Kĩ năng:*** Rèn luyện kĩ năng lập  PTHH của phản ứng oxi hoá khử  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  | chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |  |
| **16**  21/12  đến  26/12 |  |  |  | 18. Phân loại phản ứng trong hóa  học vô cơ |  | - Tự học có hướng dẫn | Tự học có  hướng dẫn. |
| **20. Bài thực hành số 1** | **32** | **Kiến thức cơ sở hóa học chung** | **20. Bài thực hành số 1**  ***Kiến thức***  Biết được mục đích, các bước  tiến hành, kĩ thuật thực hiện của các thí nghiệm:  + Phản ứng giữa kim loại và  dung dịch axit, muối..  + Phản ứng oxi hoá- khử trong môi trường axit.  ***Kĩ năng***  - Sử dụng dụng cụ và hoá chất  để tiến hành an toàn, thành công  các thí nghiệm trên.  - Quan sát hiện tượng, giải thích và viết các PTHH.  - Viết tường trình thí nghiệm.  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn,  cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết | **1** | Phối hợp các hình thức tổ chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |  |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
|  | **Ôn tập HK 1** | **33** | **Kiến thức**  **cơ sở**  **hóa học chung** | **Ôn tập học kì 1** (tiết 1)  ***Kiến thức:*** HS biết hệ thống hóa kiến thức cơ bản về cấu tạo  chất thuộc 3 chương 1, 2  - HS hiểu và có kĩ năng vận dụng kiến thức về cấu tạo nguyên tử , bảng tuần hoàn và định luật tuần  hoàn , chuẩn bị kiến thức cơ sở tốt  cho việc học phần sau của chương  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu  và giải quyết các tình huống có vấn  đề, tính toán, nghiêm túc trong quá  trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế | **3** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |  |
| **17**  28/12  đến  02/01/  2021 | **34** | **Ôn tập học kì 1** (tiết 2)  ***Kiến thức:*** HS biết hệ thống hóa kiến thức cơ bản về cấu tạo  chất, liên kết hóa học, phản ứng oxi  hóa – khử thuộc 4 chương 1, 2, 3, 4  - HS hiểu và có kĩ năng vận dụng kiến thức về cấu tạo nguyên tử , bảng tuần hoàn và định luật tuần hoàn , chuẩn bị kiến thức cơ sở tốt  cho việc học phần sau của chương  ***Kĩ năng:*** *vận dụng các phương pháp giải hợp lí đối với dạng toán cụ thể*  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn  đề, tính toán, nghiêm túc trong quá  trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  | **35** |  | **Ôn tập học kì 1** (tiết 3)  ***Kiến thức:*** HS biết hệ thống hóa kiến thức cơ bản về cấu tạo  chất, liên kết hóa học, phản ứng oxi  hóa – khử thuộc 4 chương 1, 2, 3, 4  - HS hiểu và có kĩ năng vận dụng kiến thức về cấu tạo nguyên  tử , bảng tuần hoàn và định luật  tuần hoàn , chuẩn bị kiến thức cơ sở tốt cho việc học phần sau của chương  ***Kĩ năng:*** *vận dụng các phương pháp giải hợp lí đối với dạng toán cụ thể*  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn  đề, tính toán, nghiêm túc trong quá  trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |  |
| **18**  04/01  đến  09/01 | **KIỂM TRA ĐỊNH KỲ** | **KIỂM TRA HỌC KÌ 1** | **36** |  | **KIỂM TRA HỌC KÌ 1**  ***Kiến thức:***  - Củng cố kiến thức chương 1, 2, 3,  4  - Các dạng toán về xác định nguyên tử nguyên tố hóa học, BTH, xác  định hóa trị, số oxi hóa, liên kết  CHT, liên kết ion, cân bằng phản ứng oxi hóa – khử bằng phương pháp thăng bằng electron  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập và làm bài kiếm tra | **1** | - Kiểm tra tập trung | Đề thi (TN  + TL) |
| **HỌC KỲ II** | | | | | | | | |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **17 tuần thực hiện 34 tiết (chƣơng trình chuẩn) + 7 tiết tự chọn bám sát** | | | | | | | | |
| **19**  11/01  đến  16/01 | **CHƢƠNG**  **5: NHÓM HALOGEN**  **(7 LT+ 2**  **TH+ 2 BT+**  **1 KT = 12**  **TIẾT)** | **Chủ đề:**  **NHÓM HALOGEN**  ***(Cả 8 bài***  ***21, 22, 23,***  ***24, 25, 26,***  ***27, 28 tích***  ***hợp thành 1 chủ đề)*** | **37** | **Hóa**  **học vô cơ** | **21. Khái quát về nhóm halogen**  ***Kiến thức***  Biết được:  - Vị trí nhóm halogen trong bảng tuần hoàn.  - Sự biến đổi độ âm điện, bán  kính nguyên tử và một số tính chất vật lí của các nguyên tố trong nhóm.  - Cấu hình lớp electron ngoài cùng của nguyên tử các nguyên tố halogen tương tự nhau. Tính chất hoá học cơ bản của các nguyên tố halogen là tính oxi hoá mạnh.  - Sự biến đổi tính chất hóa học của các đơn chất trong nhóm halogen.  ***Kĩ năng***  - Viết được cấu hình lớp electron  ngoài cùng của nguyên tử F, Cl,  Br, I.  - Dự đoán được tính chất hóa học  cơ bản của halogen là tính oxi hóa mạnh dựa vào cấu hình lớp electron ngoài cùng và một số tính chất khác của nguyên tử.  - Viết được các phương trình hóa học chứng minh tính chất oxi hoá  mạnh của các nguyên tố halogen,  quy luật biến đổi tính chất của các  nguyên tố trong nhóm.  - Tính thể tích hoặc khối lượng | **1** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |  |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | dung dịch chất tham gia hoặc tạo  thành sau phản ứng.  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
| **38** | **Hóa**  **học vô cơ** | **22. Clo; 25. Flo *Kiến thức*** Biết được:  Clo: Tính chất vật lí, trạng thái tự nhiên, ứng dụng của clo, phương pháp điều chế clo trong phòng thí nghiệm, trong công nghiệp.  Flo: Sơ lược về tính chất vật lí,  trạng thái tự nhiên, ứng dụng, điều chế flo và một vài hợp chất của chúng.  Hiểu được:  Clo: Tính chất hoá học cơ bản của clo là phi kim mạnh, có tính oxi hoá mạnh (tác dụng với kim loại, hiđro). Clo còn thể hiện tính khử .  Flo: Tính chất hoá học cơ bản của flo là tính oxi hoá, flo có tính  oxi hoá mạnh nhất; flo có tính oxi  hóa mạnh hơn clo  ***Kĩ năng***  - Dự đoán, kiểm tra và kết luận  được về tính chất hóa học cơ bản của clo, flo.  - Quan sát các thí nghiệm hoặc hình ảnh thí nghiệm rút ra nhận xét. | **1** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân  - Tự học có hướng dẫn và thuyết trình, báo cáo. | Tự học có  hướng dẫn:  Ứng dụng  của clo |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | - Viết các phương trình hóa học  minh hoạ tính chất hoá học và điều  chế clo.  - Tính thể tích khí clo ở đktc tham gia hoặc tạo thành trong phản  ứng.  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
| **20**  18/01  đến  23/01 | **39** | **Hóa học vô cơ** | **25. Brom – Iot *Kiến thức*** Biết được:  Sơ lược về tính chất vật lí, trạng thái tự nhiên, ứng dụng, điều  chế brom, iot và một vài hợp chất  của chúng.  Hiểu được :  Tính chất hoá học cơ bản của brom, iot là tính oxi hoá, Brom có tính oxi hoá mạnh hơn iot.  ***Kĩ năng***  - Dự đoán, kiểm tra và kết luận  được tính chất hoá học cơ bản của  brom, iot.  - So sánh tính oxi hóa đi từ Flo đến Iot trong nhóm halogen.  - Quan sát thí nghiệm, hình  ảnh...rút ra được nhận xét  - Viết được các phương trình hóa học chứng minh tính chất hoá  học của flo, brom, iot và tính oxi  hóa giảm dần từ flo đến iot. | **1** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân | - KK học  sinh tự đọc: Ứng dụng của flo, brom, iot.  - Tích hợp với phần luyện tập nhóm halogen: Mục sản xuất flo, brom, iot trong công nghiệp |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | - Tính khối lượng brom, iot và  một số hợp chất tham gia hoặc tạo thành trong phản ứng.  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu  và giải quyết các tình huống có vấn  đề, tính toán, nghiêm túc trong quá  trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
| **40** | **Hóa**  **học vô cơ** | **Luyện tập: Đơn chất của halogen**  (tiết 1)  ***Kiến thức:*** Củng cố kiến thức về nhóm halogen: Cấu tạo nguyên tử, phân tử, tính chất hoá học của đơn chất và hợp chất hal, phương pháp điều chế, nhận biết ion hal.  ***Kĩ năng:*** Rèn luyện kĩ năng viết PTHH, hoàn thành chuỗi phản ứng, nhận biết chất  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn  đề, tính toán, nghiêm túc trong quá  trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế | **2** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |  |
| **21**  25/01  đến  30/01 | **41** | **Luyện tập: Đơn chất của halogen**  (tiết 2)  ***Kiến thức:*** Củng cố kiến thức về nhóm halogen: Cấu tạo nguyên  tử, phân tử, tính chất hoá học của  đơn chất và hợp chất hal, phương pháp điều chế, nhận biết ion hal.  ***Kĩ năng:*** Rèn luyện kĩ năng viết PTHH, hoàn thành chuỗi phản  ứng, nhận biết chất | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn,  cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
| **42** | **Hóa**  **học vô cơ** | **23. Hiđro clorua - axit clohiđric và muối clorua** (tiết 1)  ***Kiến thức***  Biết được:  - Cấu tạo phân tử, tính chất của hiđro clorua (tan rất nhiều trong  nước tạo thành dung dịch axit  clohiđric).  - Tính chất vật lí, điều chế axit  clohiđric trong phòng thí nghiệm và trong công nghiệp.  - Dung dịch HCl là một axit  mạnh, có tính khử .  ***Kĩ năng***  - Dự đoán, kiểm tra dự đoán,  kết luận được về tính chất của axit  HCl.  - Viết các PTHH chứng minh  tính chất hoá học của axit HCl.  - Tính nồng độ hoặc thể tích của dung dịch axit HCl tham gia hoặc tạo thành trong phản ứng .  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế | **2** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |  |
| **22** | **43** | **23. Hiđro clorua - axit clohiđric** | Phối hợp các hình thức tổ |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 01/02  đến  06/02  **Tăng tiết**  ***(Nghỉ tết Nguyên đán từ***  ***07/02***  ***đến***  ***21/02)***  **Tăng tiết** |  |  |  |  | **và muối clorua** (tiết 2)  ***Kiến thức***  Biết được:  - Dung dịch HCl là một axit mạnh, có tính khử .  - Tính chất, ứng dụng của một  số muối clorua, phản ứng đặc trưng  của ion clorua.  ***Kĩ năng***  - Dự đoán, kiểm tra dự đoán,  kết luận được về tính chất của axit  HCl.  - Viết các PTHH chứng minh tính chất hoá học của axit HCl.  - Phân biệt dung dịch HCl và  muối clorua với dung dịch axit và muối khác.  - Tính nồng độ hoặc thể tích của dung dịch axit HCl tham gia  hoặc tạo thành trong phản ứng .  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  | chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |  |
| **44** | **Hóa học vô cơ** | **Luyện tập: Hợp chất của halogen**  (tiết 1)  ***Kiến thức:*** Củng cố kiến thức về hợp chất của halogen (axit HX như axit clohiđric,...; muối halogenua)  ***Kĩ năng:*** Rèn luyện kĩ năng giải bài tập về hợp chất của halogen (axit HX như axit clohiđric,...; | **2** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |  |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | muối halogenua)  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
| **45** | **Luyện tập: Hợp chất của halogen**  (tiết 2)  ***Kiến thức:*** Củng cố kiến thức về hợp chất của halogen (axit HX như axit clohiđric,...; muối halogenua)  ***Kĩ năng:*** Rèn luyện kĩ năng giải bài tập về hợp chất của halogen (axit HX như axit clohiđric,...; muối halogenua)  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu  và giải quyết các tình huống có vấn  đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |
|  |  | 24. Sơ lược về hợp chất có oxi của  clo  - Không yêu cầu viết các PTHH:  NaClO + CO2 + H2O; CaOCl2 + CO2 + H2O |  | - Tự học có hướng dẫn. | - Tự học  có hướng dẫn |
| **23**  22/02  đến  27/02 | **46** | **Hóa học vô cơ** | **26. Luyện tập: Nhóm halogen**  (tiết 1)  ***Kiến thức:*** Củng cố kiến thức về đơn chất halogen(Flo, Clo, Brom, Iot), hợp chất của halogen (axit HX như axit clohiđric,...; muối halogenua) | **2** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |  |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ***(Nghỉ***  ***tết Nguyên đán từ***  ***07/02***  ***đến***  ***21/02)***  ***Dạy TCBS tuần***  ***23-29*** |  |  |  |  | ***Kĩ năng:*** Rèn luyện kĩ năng  giải bài tập về đơn chất halogen, hợp chất của halogen (axit HX như  axit clohiđric,...; muối halogenua)  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn,  cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn  đề, tính toán, nghiêm túc trong quá  trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
| **47** | **26. Luyện tập: Nhóm halogen**  (tiết 2)  ***Kiến thức:*** Củng cố kiến thức về đơn chất halogen(Flo, Clo, Brom, Iot), hợp chất của halogen  (axit HX như axit clohiđric,...;  muối halogenua)  ***Kĩ năng:*** Rèn luyện kĩ năng giải bài tập về đơn chất halogen,  hợp chất của halogen (axit HX như  axit clohiđric,...; muối halogenua)  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn,  cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn  đề, tính toán, nghiêm túc trong quá  trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |
| **BS9** | **Hóa**  **học vô cơ** | **Luyện tập: Nhóm Halogen** (tiết 1)  ***Kiến thức:*** Củng cố kiến thức và phương pháp giải các dạng bài tập trắc nghiệm, tự luận Chương Halogen.  ***Kĩ năng:*** *vận dụng các phương pháp giải hợp lí đối với dạng toán*  *về kiến thức chương Halogen* | **1** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |  |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn,  cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
| **24**  01/03  đến  06/03 | **BS10** | **Luyện tập: Nhóm Halogen** (tiết 2)  ***Kiến thức:*** Củng cố kiến thức và phương pháp giải các dạng bài tập trắc nghiệm, tự luận Chương Halogen.  ***Kĩ năng:*** *vận dụng các phương pháp giải hợp lí đối với dạng toán*  *về kiến thức chương Halogen*  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế | **1** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |
|  |  | 27. Bài thực hành số 2:Tính chất  hóa học của khí clo và hợp chất của  clo |  |  | TN 1,2,3 -  Tích hợp khi dạy  chủ đề  nhóm halogen |
|  | 28. Bài thực hành số 3:Tính chất hóa học của brom và iot |  |  |
| **Kiểm tra định kỳ** | **Kiểm tra giữa kỳ (HK II)** | **48** | **Hóa học vô cơ** | **Kiểm tra giữa kỳ** (HK II)  ***Kiến thức:***  - Kiểm tra khả năng tiếp thu kiến  thức của học sinh về nhóm halogen và hợp chất  - Kiểm tra kĩ năng vận dụng kiến thức vào giải bài tập  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn,  cẩn thận, chính xác trong việc nêu | **1** | - Kiểm tra tập trung |  |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | và giải quyết các tình huống có vấn  đề, tính toán, nghiêm túc trong quá  trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
| **CHƢƠNG**  **6 - OXI - LƢU HUỲNH (7**  **LT+ 2 TH+**  **2 BT+ 1KT**  **= 12 TIẾT)** |  | **49** | **Hóa**  **học vô cơ** | **29. Oxi –** Ozon  *Kiến* ***thức***  Biết được:  - Oxi: Vị trí, cấu hình lớp electron ngoài cùng; tính chất vật lí, phương pháp điều chế oxi trong phòng thí nghiệm, trong công nghiệp.  - Ozon là dạng thù hình của oxi, điều kiện tạo thành ozon, ozon trong tự nhiên và ứng dụng của  ozon; ozon có tính oxi hoá mạnh  hơn oxi.  Hiểu được: Oxi và ozon đều có tính oxi hoá rất mạnh (oxi hoá được  hầu hết kim loại, phi kim, nhiều  hợp chất vô cơ và hữu cơ), ứng dụng của oxi.  ***Kĩ năng***  - Dự đoán tính chất, kiểm tra,  kết luận được về tính chất hoá học  của oxi, ozon.  - Quan sát thí nghiệm, hình  ảnh...rút ra được nhận xét về tính  chất, điều chế.  - Viết phương trình hóa học minh hoạ tính chất và điều chế.  - Tính % thể tích khí oxi và ozon  trong hỗn hợp .  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu | **1** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân  - Tự học có hướng dẫn và thuyết trình, báo cáo. | - Tự học  có hướng dẫn: Mục A. Oxi  - Tích hợp  nội dung  *Bài 34:*  *Các nội*  *dung luyệ n*  *tập phầ n oxi* khi dạy bài 29: Oxi  – Ozon |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | và giải quyết các tình huống có vấn  đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
| **25**  08/03  đến  13/03 |  | **BS11** | **Hóa**  **học vô cơ** | **Luyện tập: oxi – ozon**  ***Kiến thức:***  ***-*** Củng cố kiến thức và phương pháp giải các dạng bài tập trắc nghiệm, tự luận về Oxi-ozon.  - Giải một số dạng bài tập cơ bản như tính V, CM, C%, ...  ***Kĩ năng:*** *vận dụng các phương pháp giải hợp lí đối với dạng toán*  *về Oxi-ozon, tính V, CM, C%, ...*  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn,  cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế | **1** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |  |
| **Chủ đề dạy học: Lƣu huỳnh và hợp chất của lƣu huỳnh**  ***(Cả 6 bài***  ***30, 31, 32,***  ***33, 34, 35 tích hợp thành 1 chủ đề: Lưu huỳnh và hợp chất*** | **50** | **Hóa học vô cơ** | **30. Lƣu huỳnh *Kiến thức*** Biết được:  - Vị trí, cấu hình electron lớp  electron ngoài cùng của nguyên tử lưu huỳnh.  - Tinh chất vật lí: Hai dạng thù hình phổ biến (tà phương, đơn tà)  của lưu huỳnh, quá trình nóng chảy  đặc biệt của lưu huỳnh, ứng dụng.  Hiểu được: Lưu huỳnh vừa có tính oxi hoá( tác dụng với kim loại,  với hiđro), vừa có tính khử (tác  dụng với oxi, chất oxi hoá mạnh).  ***Kĩ năng*** | **1** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân  - Tự học có hướng dẫn và  thuyết trình, báo cáo. | - Không  dạy: Mục  II.2. Ảnh hưởng của nhiệt độ đến tính  chất vật lí  - Tự học có hướng dẫn: Mục II.1. Hai dạng thù hình của lưu  huỳnh; |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  | ***của lưu huỳnh)*** |  |  | - Dự đoán tính chất, kiểm tra,  kết luận được về tính chất hoá học của lưu huỳnh.  - Quan sát thí nghiệm, hình ảnh... rút ra được nhận xét về tính  chất hoá học của lưu huỳnh.  - Viết phương trình hóa học chứng minh tính chất hoá học của lưu huỳnh.  - Tính khối lượng lưu huỳnh, hợp chất của lưu huỳnh tham gia và tạo thành trong phản ứng.  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu  và giải quyết các tình huống có vấn  đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  | Mục IV.  Ứng dụng của lưu huỳnh; Mục V. Trạng thái tự nhiên và sản xuất lưu huỳnh.  - Tích hợp *Bài 34: Các nội dung*  *luyệ n tập phần S và hợ p chất*  *của lưu*  *huỳ nh* khi dạy chủ đề: S và hợp chất của lưu huỳnh |
|  |  | 31. Bài thực hành số 4: Tính chất  của oxi, lưu huỳnh |  |  | -TN1:  Tích hợp khi dạy bài  29: O2–O3  - TN2:  Không làm  - TN3,4: Tích hợp khi dạy chủ đề: S và hợp chất |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  |  |  |  | của lưu  huỳnh |
| **51** | **Hóa học vô cơ** | **Luyện tập: Lƣu huỳnh**  ***Kiến thức:*** Củng cố kiến thức và phương pháp giải các dạng bài tập trắc nghiệm, tự luận về Lưu huỳnh.  ***Kĩ năng:*** *vận dụng các phương pháp giải hợp lí đối với dạng toán*  *về lưu huỳnh.*  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế | **1** | Phối hợp các hình thức tổ chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân | - Tích hợp  *Bài 34:*  *Các nội*  *dung luyệ n*  *tập phần S*  *và hợ p*  *chất của*  *lưu huỳn h* khi dạy chủ đề: S và hợp chất của lưu huỳnh |
| **26**  15/03  đến  20/03 | **52** | **Hóa học vô cơ** | **32. Hiđro sunfua - Lƣu huỳnh đioxit - Lƣu huỳnh trioxit** (tiết 1)  ***Kiến thức***  Biết được:  - Tính chất vật lí, trạng thái tự nhiên, tính axit yếu, ứng dụng của H2S.  - Hiểu được tính chất hoá học  của H2S (tính khử mạnh) và SO2 (vừa có tính oxi hoá vừa có tính khử).  ***Kĩ năng***  - Dự đoán, kiểm tra, kết luận  được về tính chất hoá học của H2S, SO2.  - Viết phương trình hóa học minh hoạ tính chất của H2S, SO2.  - Phân biệt H2S, SO2 với khí khác đã biết. | **2** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân | - Tích hợp  *Bài 34:*  *Các nội*  *dung luyệ n*  *tập phần S*  *và hợ p*  *chất của*  *lưu huỳn h* khi dạy chủ đề: S và hợp chất của lưu huỳnh |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | - Tính % thể tích khí H2S, SO2  trong hỗn hợp.  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
| **53** | **32. Hiđro sunfua - Lƣu huỳnh đioxit - Lƣu huỳnh trioxit** (tiết 2)  ***Kiến thức***  Biết được:  - Tính chất vật lí, trạng thái tự nhiên, tính chất oxit axit, ứng dụng, phương pháp điều chế SO2, SO3.  - Hiểu được tính chất hoá học  của H2S (tính khử mạnh) và SO2 (vừa có tính oxi hoá vừa có tính khử).  ***Kĩ năng***  - Dự đoán, kiểm tra, kết luận  được về tính chất hoá học của H2S, SO2, SO3.  - Viết phương trình hóa học  minh hoạ tính chất của H2S, SO2, SO3.  - Phân biệt H2S, SO2 với khí khác đã biết.  - Tính % thể tích khí H2S, SO2  trong hỗn hợp.  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân | Mục điều  chế SO2 và  SO3 tích hợp vào mục sản xuất  H2SO4.  - Tích hợp  *Bài 34:*  *Các nội*  *dung luyệ n*  *tập phần S*  *và hợ p*  *chất của*  *lưu huỳn h* khi dạy chủ đề: S và hợp chất của lưu huỳnh |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  | **BS12** | **Hóa học vô cơ** | **Luyện tập:Hợp chất của lƣu huỳnh (H2S, SO2, SO3)** (tiết 1)  ***Kiến thức:*** Củng cố kiến thức và phương pháp giải các dạng bài tập trắc nghiệm, tự luận về hợp chất của lưu huỳnh (H2S, SO2, SO3) .  ***Kĩ năng:*** *vận dụng các phương*  *pháp giải hợp lí đối với dạng toán*  *về hợp chất của lưu huỳnh (H2S, SO2, SO3) .*  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn,  cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá  trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế | **1** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân | - Tích hợp  *Bài 34:*  *Các nội*  *dung luyệ n*  *tập phần S*  *và hợ p*  *chất của*  *lưu huỳn h* khi dạy chủ đề: S  và hợp chất  của lưu huỳnh |
| **27**  22/03  đến  27/03 | **BS13** | **Hóa**  **học vô cơ** | **Luyện tập:Hợp chất của lƣu huỳnh (H2S, SO2, SO3)** (tiết 2)  ***Kiến thức:*** Củng cố kiến thức và phương pháp giải các dạng bài tập trắc nghiệm, tự luận về hợp chất của lưu huỳnh (H2S, SO2, SO3) .  ***Kĩ năng:*** *vận dụng các phương*  *pháp giải hợp lí đối với dạng toán*  *về hợp chất của lưu huỳnh (H2S, SO2, SO3) .*  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu  và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá  trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế | **1** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |
| **54** | **Hóa**  **học vô cơ** | **33. Axit sunfuric. Muối sunfat**  (tiết 1)  ***Kiến thức*** | **3** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp |  |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | Biết được:  - Công thức cấu tạo, tính chất vật lí của H2SO4, ứng dụng và sản xuất H2SO4.  Hiểu được:  - H2SO4 có tính axit mạnh ( tác dụng với kim loại, bazơ, oxit bazơ và muối của axit yếu...)  - H2SO4 đặc, nóng có tính oxi hoá mạnh (oxi hoá hầu hết kim loại, nhiều phi kim và hợp chất) và tính háo nước.  ***Kĩ năng***  - Quan sát thí nghiệm, hình  ảnh... rút ra được nhận xét về tính  chất, điều chế axit sunfuric.  - Viết phương trình hóa học minh hoạ tính chất và điều chế.  - Tính nồng độ hoặc khối lượng dung dịch H2SO4 tham gia hoặc tạo thành trong phản ứng.  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn,  cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  | - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |  |
| **55** | **33. Axit sunfuric. Muối sunfat**  (tiết 2)  ***Kiến thức:*** Biết được:  - H2SO4 đặc, nóng có tính oxi hoá mạnh (oxi hoá hầu hết kim loại, nhiều phi kim và hợp chất) và tính háo nước.  - Ứng dụng và sản xuất H2SO4. | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | ***Kĩ năng:***  - Quan sát thí nghiệm, hình ảnh...  rút ra được nhận xét điều chế axit  sunfuric.  - Viết phương trình hóa học minh hoạ điều chế.  - Tính nồng độ hoặc khối lượng dung dịch H2SO4 tham gia hoặc tạo thành trong phản ứng.  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn,  cẩn thận, chính xác trong việc nêu  và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
| **28**  29/03  đến  03/04 | **56** | **33. Axit sunfuric. Muối sunfat**  (tiết 3)  ***Kiến thức:*** Biết được:  - Tính chất của muối sunfat, nhận biết ion sunfat.  ***Kĩ năng:***  - Phân biệt muối sunfat , axit  sunfuric với các axit và muối khác  (CH3COOH, H2S ...)  - Tính nồng độ hoặc khối lượng  dung dịch H2SO4 tham gia hoặc tạo thành trong phản ứng.  - Cân bằng ptpu oxi hóa - khử, bài tập tính thành phần % khối  lượng, C%, CM.  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn,  cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn  đề, tính toán, nghiêm túc trong quá  trình học tập, liên hệ và giải quyết | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
|  |  | 34. Luyện tập: Oxi và lưu huỳnh |  |  | - Các nội  dung luyện tập phần oxi ***tích hợp*** khi dạy bài 29: Oxi – Ozon  - Các nội dung luyện tập phần S và hợp chất của lưu huỳnh ***tích hợp*** khi dạy chủ đề: S và hợp chất của lưu huỳnh |
| **57** | **Hóa học vô cơ** | **Luyện tập: axit sunfuric** (tiết 1)  ***Kiến thức:*** Củng cố kiến thức và phương pháp giải các dạng bài tập trắc nghiệm, tự luận về axit sunfuric.  ***Kĩ năng:*** *vận dụng các phương pháp giải hợp lí đối với dạng toán*  *về axit sunfuric.*  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn,  cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế | **2** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |  |
| **58** | **Luyện tập: axit sunfuric** (tiết 2) | Phối hợp các hình thức tổ |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | ***Kiến thức:*** Củng cố kiến thức và phương pháp giải các dạng bài tập trắc nghiệm, tự luận về axit sunfuric.  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  | chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |  |
|  | **35** | 35. Bài thực hành số 5: Tính chất  các hợp chất của lưu huỳnh |  |  | - TN 1, 3:  Không làm  - TN3,4: Tích hợp khi dạy chủ đề: S và hợp chất của lưu huỳnh |
| **29**  05/04  đến  10/04 |  | **59** | **Hóa học vô cơ Hóa học vô cơ** | **Ôn tập: Chƣơng oxi - lƣu huỳnh**  (tiết 1)  ***Kiến thức:*** Học sinh nắm vững:  - Mối quan hệ giữa cấu tạo nguyên tử, độ âm điện, số oxi hoá của nguyên tố với những tính chất hoá học của oxi, lưu huỳnh  - Tính chất hoá học của hợp chất lưu huỳnh liên quan đến trạng thái oxi hoá của nguyên tố lưu huỳnh trong hợp chất  ***Kĩ năng:***  - Viết phương trình hóa học hoàn  thành chuỗi phản ứng  - Phân biệt muối sunfat , axit sunfuric với các axit và muối khác | **1** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |  |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | - Tính khối lượng muối thu được  khi cho SO2 tác dụng với dung dịch  NaOH  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
|  | **BS14** | **Ôn tập: Chƣơng oxi - lƣu huỳnh**  (tiết 2)  ***Kiến thức:*** Học sinh nắm vững:  - Tính chất hoá học của lưu huỳnh, hợp chất lưu huỳnh  - Phương pháp điều chế SO2, SO3, H2SO4  ***Kĩ năng:***  - Viết phương trình hóa học hoàn  thành chuỗi phản ứng, điều chế hoá  chất  - Phân biệt muối sunfat , axit  sunfuric với các axit và muối khác  - Tính khối lượng, phần trăm kim loại trong hỗn hợp khi tác dụng với axit H2SO4  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn,  cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn  đề, tính toán, nghiêm túc trong quá  trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế | **1** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |
|  | **BS15** | **Ôn tập: Chƣơng oxi - lƣu huỳnh**  (tiết 3)  ***Kiến thức:*** Củng cố kiến thức và phương pháp giải các dạng bài tập trắc nghiệm, tự luận chương oxi – | **1** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | lưu huỳnh. Giải một số dạng bài tập  cơ bản như tính V, CM, C%, ...  ***Kĩ năng:*** *vận dụng các phương pháp giải hợp lí đối với dạng toán*  *về chương oxi – lưu huỳnh; tính V, CM, C%, ...*  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn,  cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
| **30**  12/04  đến  17/04 |  | **60** | **Ôn tập: Chƣơng oxi - lƣu huỳnh**  (tiết 3)  ***Kiến thức:*** Củng cố kiến thức và phương pháp giải các dạng bài tập trắc nghiệm, tự luận chương oxi  – lưu huỳnh. Giải một số dạng bài tập cơ bản như tính V, CM, C%, ...  ***Kĩ năng:*** *vận dụng các phương pháp giải hợp lí đối với dạng toán*  *về chương oxi – lưu huỳnh; tính V, CM, C%, ...*  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế | **1** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |  |
| **Chƣơng 7**  **– TỐC ĐỘ PHẢN**  **ỨNG VÀ**  **CÂN**  **BẰNG**  **HÓA** | **36. Tốc độ phản ứng**  **hoá học** | **61** | **Kiến thức**  **cơ sở**  **hóa học chung** | **36. Tốc độ phản ứng hoá học** (tiết  1)  ***Kiến thức***  Biết được:  - Định nghĩa tốc độ phản ứng và nêu thí dụ cụ thể.  - Các yếu tố ảnh hưởng đến tốc | **2** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân | Tích hợp  *Bài thực*  *hành số 6*  khi dạy bài  36: Tốc độ phản ứng |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **HỌC.**  **(4 LT+**  **1TH +**  **4BT+ 1KT**  **= 10 tiết)** |  |  |  | độ phản ứng: nồng độ.  ***Kĩ năng***  - Quan sát thí nghiệm cụ thể,  hiện tượng thực tế về tốc độ phản ứng, rút ra được nhận xét.  - Vận dụng được các yếu tố ảnh  hưởng đến tốc độ phản ứng để làm tăng hoặc giảm tốc độ của một số phản ứng trong thực tế đời sống, sản xuất theo hướng có lợi.  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu  và giải quyết các tình huống có vấn  đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  | hoá học |
| **31**  19/04  đến  24/04 | **62** | **36. Tốc độ phản ứng hoá học** (tiết  2)  ***Kiến thức***  Biết được:  - Các yếu tố ảnh hưởng đến tốc độ phản ứng: áp suất, nhiệt độ, diện tích tiếp xúc, chất xúc tác.  ***Kĩ năng***  - Quan sát thí nghiệm cụ thể,  hiện tượng thực tế về tốc độ phản ứng, rút ra được nhận xét.  - Vận dụng được các yếu tố ảnh hưởng đến tốc độ phản ứng để làm  tăng hoặc giảm tốc độ của một số phản ứng trong thực tế đời sống,  sản xuất theo hướng có lợi.  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
| **37. Cân**  **bằng hoá học** | **63** | **Kiến thức**  **cơ sở**  **hóa học chung** | **37. Cân bằng hoá học** (tiết 1)  **Kiến thức**  *Biết được:*  - Định nghĩa phản ứng thuận nghịch và nêu thí dụ .  - Khái niệm về cân bằng hoá học và nêu thí dụ.  - Khái niệm về sự chuyển dịch  cân bằng hoá học và nêu thí dụ.  ***Kĩ năng***  - Quan sát thí nghiệm rút ra  được nhận xét về phản ứng thuận nghịch và cân bằng hoá học.  - Dự đoán được chiều chuyển dịch cân bằng hoá học trong những  điều kiện cụ thể.  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế | **2** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |  |
| **32**  26/04  đến  01/05 | **64** | **37. Cân bằng hoá học** (tiết 2)  ***Kiến thức***  *Biết được:*  - Nội dung nguyên lí Lơ Sa- tơ- liê và cụ thể hoá trong mỗi trường hợp cụ thể.  **Kĩ năng**  - Vận dụng được các yếu tố ảnh  hưởng đến cân bằng hoá học để đề xuất cách tăng hiệu suất phản ứng trong trường hợp cụ thể.  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | cẩn thận, chính xác trong việc nêu  và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
| **38. Luyện tập: Tốc độ phản ứng**  **và cân bằng**  **hoá học** | **65** | **Kiến thức cơ sở**  **hóa**  **học**  **chung** | **38. Luyện tập: Tốc độ phản ứng**  **và cân bằng hoá học** (tiết 1)  **Kiến thức**: *Củng cố kiến thức*  *về:*  - Tốc độ phản ứng và các yếu tố ảnh hưởng đến tốc độ phản ứng  - Cân bằng hoá học, sự chuyển dịch  cân bằng và các yếu tố ảnh hưởng đến cân bằng hoá học  ***Kĩ năng:***  - Dự đoán được chiều chuyển dịch  cân bằng hoá học trong những điều kiện cụ thể.  - Vận dụng được các yếu tố ảnh hưởng đến cân bằng hoá học trong  trường hợp cụ thể.  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn  đề, tính toán, nghiêm túc trong quá  trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế | **2** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |  |
| **33**  03/05  đến  08/05 | **66** | **38. Luyện tập: Tốc độ phản ứng**  **và cân bằng hoá học** (tiết 2)  **Kiến thức**: *Củng cố kiến thức*  *về:*  - Tốc độ phản ứng và các yếu tố ảnh hưởng đến tốc độ phản ứng  - Cân bằng hoá học, sự chuyển | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | dịch cân bằng và các yếu tố ảnh  hưởng đến cân bằng hoá học  ***Kĩ năng:***  - Dự đoán được chiều chuyển dịch cân bằng hoá học trong những điều kiện cụ thể.  - Vận dụng được các yếu tố ảnh hưởng đến cân bằng hoá học trong trường hợp cụ thể.  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
|  |  |  | Bài thực hành số 6: Tốc độ phản ứng hoá học |  |  | Tích hợp  khi dạy bài  36: Tốc độ phản ứng hoá học |
|  | **Ôn tập học**  **kì** | **67** | **Hóa**  **học vô cơ; Kiến thức cơ sở hóa học chung** | **Ôn tập học kì 2** (tiết 1)  ***Kiến thức:*** Củng cố lại kiến thức  về phản ứng oxi hóa khử, halogen, oxi- lưu huỳnh,axit sunfuric, tốc độ phản ứng, cân bằng hoá học, sự chuyển dịch cân bằng...  ***Kĩ năng:*** Rèn luyện kĩ năng làm bài tự luận logic, nhanh, chính xác  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế | **3** | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |  |
| **34** | **68** | **Ôn tập học kì 2** (tiết 2)  ***Kiến thức:*** Củng cố lại kiến thức | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như: |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 10/05  đến  15/05 |  |  |  |  | về phản ứng oxi hóa khử, halogen,  oxi- lưu huỳnh,axit sunfuric, tốc độ phản ứng, cân bằng hoá học, sự chuyển dịch cân bằng...  ***Kĩ năng:*** Rèn luyện kĩ năng làm bài tự luận logic, nhanh, chính xác  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  | - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |  |
| **69** | **Ôn tập học kì 2** (tiết 3)  ***Kiến thức:*** Củng cố lại kiến thức  về phản ứng oxi hóa khử, halogen,  oxi- lưu huỳnh,axit sunfuric, tốc độ phản ứng, cân bằng hoá học, sự chuyển dịch cân bằng...  ***Kĩ năng:*** Rèn luyện kĩ năng làm bài tự luận logic, nhanh, chính xác  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế | Phối hợp các hình thức tổ  chức dạy học như:  - Dạy học cả lớp  - Dạy học theo nhóm  - Tổ chức theo cá nhân |
| **35**  17/05  đến  22/05 | **KIỂM TRA ĐỊNH KỲ** | **KIỂM TRA HỌC KÌ 2** | **70** | **Hóa**  **học vô cơ;**  **Kiến**  **thức cơ sở hóa học chung** | **KIỂM TRA HỌC KÌ 2**  ***Kiến thức:***  - Củng cố kiến thức chương 5, 6, 7  - Các dạng toán về tính chất của  nhóm Halogen, Oxi – Lưu huỳnh,  cân bằng hóa học  - Các dạng toán về xác định C%, CM, V, thành phần phần trăm trong hợp chất, tốc độ phản ứng, các yếu tố ảnh hưởng đến cân bằng hóa học | **1** | - Kiểm tra tập trung |  |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | ***Kĩ năng:*** *vận dụng các PP*  *giải hợp lí đối với các dạng bài tập.*  ***Thái độ:*** Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết  các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |

***Ghi chú:***

- Không đưa các bài tập nặng về tính toán, ít bản chất hóa học trong dạy học, thi, kiểm tra đánh giá.

- Các nội dung thí nghiệm khó, độc hại hoặc cần nhiều thời gian có thể sử dụng video thí nghiệm hoặc thí nghiệm mô phỏng.

**TỔ TRƢỞNG CHUYÊN MÔN HIỆU TRƢỞNG**

*(Họ tên, chữ ký) (Kí, đóng dấu)*

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 10 *Năm học 2020 - 2021***